

Bản án số: 132/2024/HSST

Ngày: 25/6/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lâm

Ông Nguyễn Đình Hùng

Thư ký tòa án - ghi biên bản phiên tòa:

- Bà Phạm Hồng Hà – Thẩm tra viên- Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:

- Bà Nguyễn Thu Hằng – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại Phòng xử trực tuyến tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm theo hình thức trực tuyến đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 148/2024/HSST-TL ngày: 03/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vi Văn N. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1999, tại: Nghệ An. HKTT: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở: Không cố định. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: lớp 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Con ông: Vi Văn H, sinh năm: 1980. Con bà: Vi Thị H, sinh năm: 1979. Có vợ: Lang Thị Á, sinh năm: 1999. Có 01 con SN 2016. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2.

Theo danh chỉ bản số: 175 lập ngày 09/3/2024 bị cáo có tiền án, tiền sự:

01 Tiền án: Bản án số 54/2021/HS-ST ngày 10/8/2021, Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, Hưng Yên xử 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, hạn tù tính từ ngày 09/4/2021. Chấp hành xong hình phạt về địa phương ngày 17/01/2023. Bị cáo chưa được xóa án tích, phạm tội lần này là Tái phạm.

- Ngày 07/5/2024, Vi Văn N bị Công an huyện Quỳnh Châu, Nghệ An phục hồi điều tra vụ án hình sự số 242 ngày 07/5/2024 và ra quyết định khởi tố bị can số 83

ngày 07/5/2024 về tội Trộm cắp tài sản qui định tại Điều 173 BLHS năm 2015. Hiện vụ án đang trong giai đoạn điều tra.

- Ngày 26/3/2024, Vi Văn N bị Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh khởi tố bị can theo Quyết định số 118/QĐ-CSHS ngày 26/3/2024 về tội Trộm cắp tài sản qui định tại Điều 173 BLHS năm 2015. Hiện vụ án đang trong giai đoạn điều tra.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 29/02/2024, tạm giam từ ngày 08/3/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

+ Trợ giúp viên pháp lý: Bà Quách Thị Thu Hiền, trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội, chi nhánh số 2, bảo vệ quyền lợi cho bị cáo (có mặt)

+ Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1970, trú tại: Tổ 7, phường T, quận Long Biên, Hà Nội (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11h45' ngày 29/02/2024, tổ công tác Công an phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội phối hợp với Đội CSĐTTP về ma túy- Công an quận Long Biên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, khi đến khu vực đoạn đầu ngõ 565 Bát Khối, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện Vi Văn N (SN: 1999, HKTT: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An) có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện trong túi quần trước bên trái của N có 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong gói giấy bạc có 04 gói giấy bạc nhỏ màu trắng, bên trong 04 gói nhỏ đều chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, N khai nhận chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy bạc là ma túy Heroin của N vừa mua ở Bắc Ninh để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa N về trụ sở công an phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật.

Tang vật thu giữ: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có 04 gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 1755/KLGĐ- PC09 ngày 09/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 0,150 gam.

Tại cơ quan điều tra, Vi Văn N khai nhận: Bản thân N nghiện ma túy từ năm 2020. Khoảng 11h00' ngày 29/02/2024, N đi bộ từ phố Trầm, Bắc Ninh ra khu vực

Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh mục đích để mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, N gặp và mua của một nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch 500.000đ ma túy Heroin được 04 gói. Mua được ma túy, N cất vào túi quần bên trái phía trước N đang mặc, khi N đang đi bộ thì có một người đàn ông khoảng 45 tuổi đi xe ô tô màu trắng (N không nhớ BKS) hỏi N có đi bốc vác hàng thuê không? Do đang thiếu tiền nên N đồng ý và lên xe ô tô của người này. Khi đi đến đầu ngõ 565 Bát Khối, người đàn ông này bảo N xuống xe chờ anh ta đi có việc rồi quay lại đón. Khi N đang đứng chờ thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang N có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói ma túy Heroin như đã nêu trên.

Lời khai của Vi Văn N phù hợp lời khai của nhân chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho N và người đàn ông thuê N bốc vác ngày 29/02/2024 do N khai không biết nhân thân lai lịch, N không nhớ Biển kiểm soát của xe ô tô do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên không có căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý.

Đối với 0,150 gam ma túy Heroin là vật chứng của vụ án, chuyển Tòa án nhân dân quận Long Biên xem xét, xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 148/CT-VKSLB ngày 27/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố đối với bị cáo Vi Văn N về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo: Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích đánh giá nội dung vụ án và tính chất hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết khác trong vụ án, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cụ thể trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với bị cáo N đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, Khoản 2(bị cáo là người dân tộc sống ở vùng kinh tế khó khăn) điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù: 20(hai mươi) tháng đến: 24(hai tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 29/02/2024 Không phạt tiền vì bị cáo không nghề ổn định; Về tang vật của vụ án liên quan: Khối lượng hê rô in đã thu và có biên bản bàn giao Chi cục Thi hành án Dân sự cho tiêu hủy.

Bị cáo phải nộp án phí nhưng được miễn theo quy định, bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn quy định của pháp luật.

Cũng tại phiên tòa, vị trợ giúp pháp lý nêu tóm tắt quan điểm: Về tội danh cũng nhất trí, tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh bị cáo là người ít học, trình độ văn hóa thấp lại sinh sống ở vùng kinh tế khó khăn, có vợ con còn nhỏ, đề nghị xét cho bị cáo mức án thấp hơn của đại diện VKS theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đơn xin miễn án phí.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vi Văn N đã khai nhận về hành vi cất dấu khối lượng ma túy là 0,150 gam hê rô in, số hê rô in này có nguồn gốc bị cáo mua lúc 11h ngày 29/02/2024 với giá 500.000đ(Năm trăm nghìn đồng) gồm 04 gói nhỏ tại khu vực Đình Bảng, Huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh từ 01 người đàn ông không quen biết. Bị cáo mục đích mua 04 gói về sử dụng cho bản thân do bị cáo mắc nghiện từ năm 2020, dưới hình thức sử dụng là chích ma túy, lần sử dụng gần nhất là chiều ngày 28/02/2024. Bị cáo bị bắt quả tang khi đang cất dấu 04 gói hê rooin tại túi quần trước bên trái của bị cáo. Theo bản KLGD xác định 04 gói ma túy là loại hê rô in có khối lượng 0,150 gam.

Hành vi này của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, việc cất dấu ma túy là loại chất cấm, không được sử dụng hay mua bán các loại chất gây nghiện có ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe của con người, gây ra các tệ nạn và tội phạm trong xã hội, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, việc truy tố bị cáo Vi Văn N theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ. Ngày 17/01/2023 mới chấp hành xong hình phạt 02 năm tù thì đến ngày 29/02/2024 lại phạm tội theo bản cáo trạng này. Ngày 26/03/2024 tại quyết định khởi tố số: 41/QĐ- CQCSĐT(HS) của Công an Huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh khởi

tố đối với bị cáo Vi Văn N về tội trộm cắp tài sản, ngày 07/5/2024 tại Quyết định số: 424/QĐ-CQCSĐT Công an huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An lại phục hồi điều tra đối với bị cáo N về vụ trộm cắp tài sản. Như vậy bị cáo có nhân thân xấu, coi thường pháp luật, lần này cần có mức hình phạt nghiêm để răn đe bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình xem xét bị cáo khai báo thành khẩn và sinh sống ở vùng kinh tế khó khăn, là người dân tộc, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Chấp nhận quan điểm của trợ giúp pháp lý tại phiên tòa.

+ Hình phạt bổ sung là phạt tiền: Không áp dụng đối với bị cáo vì bị cáo hiện không có nghề nghiệp thu nhập ổn định.

+ Đối với số ma túy đã thu cho tiêu hủy, khối lượng ma túy này hiện có biên bản bàn giao cho cơ quan thi hành án Dân sự quận Long Biên.

Bị cáo Vi Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng xét theo quy định của pháp luật bị cáo đơn xin miễn nộp án phí, xét miễn án phí. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Điểm c Khoản 1 điều 249 BLHS, Điều 38, Điều 47, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ: Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

1/ Tuyên bố bị cáo: Vi Văn N đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Xử phạt: Bị cáo Vi Văn N: 20(hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 29/02/2024.

2/ Xử lý vật chứng. Án phí và Quyền kháng cáo:

+ Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày: 30/5/2024, tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có ghi khối lượng: 0,130 gam ma túy Hê rô in (khối lượng ban đầu là 0,150 gam, phòng PC 09 CATP Hà Nội thu mẫu để giám định là 0,020 gam hê rô in) bên ngoài có chữ ký của giám định viên Lê Khắc Nam, Lê Đình Việt cán bộ công an phường Thạch Bàn và đối tượng Vi Văn N.

3/ Bị cáo Vi Văn N phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/UBTVQH, nên bị cáo được miễn nộp án phí này. Bị cáo có hạn kháng cáo hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận
- Công an quận
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

